

Số: /BC-UBND

Tuần Giáo, ngày tháng 5 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**Chuyên đề công tác dân tộc năm 2020**

Thực hiện Văn bản số 45-CV/BCĐ ngày 20/5/2020 của Ban chỉ đạo 160 huyện Tuần Giáo về việc phối hợp xây dựng báo cáo Chuyên đề công tác dân tộc năm 2020. UBND huyện Tuần Giáo báo cáo nội dung như sau:

**I. TÌNH HÌNH VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ**

Tuần Giáo là huyện của ngõ phía Đông của tỉnh Điện Biên, diện tích tự nhiên trên 113.000 ha; phía Bắc giáp huyện Tủa Chùa, phía Tây và Tây Nam giáp huyện Mường Ảng, phía Nam và Đông Nam giáp tỉnh Sơn La, phía Tây và Tây Bắc giáp huyện Mường Chà. Huyện có 18 xã, 1 thị trấn với 177 khối, bản. Dân số có trên 87.000 người; huyện có 14 dân tộc cùng sinh sống, trong đó, dân tộc thiểu số chiếm trên 90% tổng dân số toàn huyện, (Dân tộc Thái 59,03%, dân tộc Mông 25,79%, dân tộc Kinh 8,56%, dân tộc Khơ Mú 2,82%, dân tộc Kháng 3,49%, còn lại là các dân tộc khác).

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; các Sở, ban, ngành tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi vẫn giữ được mức tăng trưởng khá, quốc phòng - an ninh ổn định và giữ vững; nhân dân các dân tộc, lực lượng vũ trang luôn đoàn kết, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung và các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác Dân tộc nói riêng được các tầng lớp nhân dân nhận thức ngày càng sâu rộng. Các chính sách về dân tộc tiếp tục được tập trung chỉ đạo, quán triệt và triển khai tới cấp cơ sở.

Song Tuần Giáo vẫn là một huyện miền núi, địa hình bị chia cắt mạnh, giao thông địa lại khó khăn. Tỷ lệ hộ nghèo chiếm 38,37%, hộ cận nghèo 16,09%, số hộ nghèo, cận nghèo là dân tộc thiểu số chiếm 61,41 % tổng số hộ dân tộc thiểu số. 18/19 xã, thị trấn thuộc diện đặc biệt khó khăn. Trình độ dân trí không đồng đều, nhận thức của một bộ phận nhân dân về pháp luật còn hạn chế, nhất là ở vùng cao, vùng sâu; Cơ sở phục vụ phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch còn nhiều khó khăn. Giáo dục và đào tạo phát triển chưa đồng đều, việc giảm nghèo chưa vững chắc, đời sống một bộ phận nhân dân còn khó khăn, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã vùng cao, vùng sâu. Các vấn đề về tảo hôn, hôn nhân cận huyết, di dịch cư tự do, lợi dụng tôn giáo, tuyên truyền đạo trái phép còn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội đã ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội nói chung và thực hiện công tác dân tộc trên địa bàn huyện nói riêng.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN TỘC**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

UBND huyện luôn xác định việc thực hiện chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số là một trong những nhiệm vụ quan trọng, từ đó tiếp tục quan

tâm chỉ đạo, huy động nguồn lực để đầu tư cơ sở hạ tầng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tái cơ cấu nông nghiệp, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi phù hợp, đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, hỗ trợ phát triển sản xuất, tích cực xóa đói giảm nghèo, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số, triển khai có hiệu quả các chính sách, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội...

Hàng năm UBND huyện đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện các chương trình, dự án đảm bảo theo đúng quy định và đảm bảo kế hoạch giao, cụ thể như: triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Quyết định số 551/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình 135; Chương trình xây dựng nông thôn mới; Quyết định số 755/2013/QĐ-TTg về chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, giải quyết việc làm, chuyển đổi nghề; Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo vùng khó khăn; Quyết định số 2214/QĐ-TTg phê duyệt Đề án tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS; Thực hiện chính sách đối với người có uy tín theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ...

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn căn cứ hướng dẫn của cấp trên và các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước tổ chức triển khai thực hiện. Đồng thời, UBND huyện tập trung chỉ đạo, lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác dân tộc trên địa bàn theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh qua đó khắc phục những sai sót, hạn chế, yếu kém và rút kinh nghiệm kịp thời trong quá trình thực hiện chính sách; tiếp tục phát huy tốt hơn nữa những ưu điểm đã đạt được, đảm bảo chính sách hỗ trợ đạt được mục tiêu, kế hoạch đề ra.

## **2. Công tác quản lý Nhà nước về công tác dân tộc**

Công tác quản lý Nhà nước về công tác dân tộc ngày càng được quan tâm chỉ đạo thực hiện đạt hiệu quả. Hàng năm, huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo, giao biên chế cho cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc; tích cực triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách dân tộc và thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn, giải quyết, xử lý kịp thời các vi phạm liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc; chú trọng, quan tâm, ưu tiên người dân tộc thiểu số trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm và công tác đào tạo bồi dưỡng...

## **3. Kết quả thực hiện công tác dân tộc**

- Về kinh tế - xã hội: trên mọi lĩnh vực đời sống kinh tế- xã hội, những thành quả huyện Tuần Giáo đạt được trong giai đoạn 2016-2020 là hết sức quan trọng. Kinh tế của huyện đạt tốc độ tăng trưởng khá. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, sản xuất lương thực tăng trưởng khá, sản xuất nông sản hàng hóa đã định hình rõ nét: ngô, táo mèo, thảo quả, sa nhân... Chương trình quốc gia xây dựng nông thôn mới bước đầu tập trung xây dựng hạ tầng, chủ yếu là giao thông, trụ sở và nước sinh hoạt trung tâm xã, nhà văn hóa xã. Chương trình giảm nghèo bền vững, huyện đã tập trung đầu tư các công trình thiết yếu cho cơ sở, hình thức lồng ghép nguồn vốn. Triển khai có kết quả các dự án khác trên địa bàn như: dự án khuyến nông,

khuyến lâm, dự án định cư tập trung, dự án hỗ trợ đời sống và sản xuất các dự án tài trợ của nước ngoài, dự án dạy nghề lao động nông thôn, dự án hỗ trợ người nghèo dịch vụ pháp lý, dự án hỗ trợ người nghèo hưởng thụ văn hóa thông tin... tập trung vào vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng cao, vùng sâu và người nghèo. Kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội có bước phát triển khá, đến nay toàn huyện có 17/19 xã có đường giao thông đến trung tâm xã được cứng hóa, ô tô đi lại được quanh năm; hệ thống điện lưới quốc gia được phát triển đến các vùng sâu, vùng xa của huyện, đến nay có 19/19 xã có lưới điện quốc gia đến trung tâm xã; Tỷ lệ hộ được sử dụng điện đạt trên 89%.

- Các mặt văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Giáo dục- đào tạo phát triển cả về mạng lưới trường lớp, số lượng và chất lượng được nâng lên. Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân được tăng cường chỉ đạo có hiệu quả, không có dịch bệnh lớn xảy ra. Tỷ lệ phủ sóng phát thanh, truyền hình đạt tỷ lệ 100%; Các hoạt động văn hóa- văn nghệ, thể dục - thể thao, truyền thanh truyền hình, từng bước nâng cao chất lượng về nội dung, phục vụ đắc lực nhiệm vụ chính trị của huyện. Công tác xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, các chính sách an sinh xã hội thực hiện có hiệu quả. Công tác phát huy vai trò người có uy tín gắn với công tác Quốc phòng - an ninh luôn đảm bảo. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số luôn được giữ vững.

#### **4. Kết quả thực hiện các chương trình, dự án chính sách dân tộc**

##### **4.1. Chương trình 135**

*\* Tiểu dự án hỗ trợ phát triển sản xuất*

Kế hoạch vốn giao:

- Năm 2016 là 4.392 triệu đồng;
- Năm 2017 là 4.202 triệu đồng;
- Năm 2018 là 4.430 triệu đồng;
- Năm 2019 là 4.993 triệu đồng.
- Năm 2020 là 5.298 triệu đồng.

Giai đoạn 2016-2019, huyện đã triển khai dự án hỗ trợ sản xuất tại 18 xã trên địa bàn với 1.688 hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tham gia với tổng kinh phí hỗ trợ từ nhà nước là 12.945,4 triệu đồng. Các hộ dân tham gia dự án đổi ứng chuồng trại, thức ăn tinh, thức ăn xanh, thuốc thú y, công lao động, tiền mua bò với tổng kinh phí 7.479,7 triệu đồng, kết quả hỗ trợ như sau: 1 con trâu, 559 con bò, 298 con Dê, 26.159 con Ngan pháp, 3.290 con gà Lương phượng.

Ngân hàng chính sách xã hội huyện đã tạo điều kiện 32 hộ tham gia dự án của 2 xã Rạng Đông và Phình Sáng vay vốn để mua bò cái sinh sản với tổng số tiền là 320.000.000 đồng (10.000.000/hộ).

Năm 2020 các xã đang hoàn chỉnh các thủ tục chuẩn bị hỗ trợ theo quy định.

Việc thực hiện các hỗ trợ phát triển sản xuất cơ bản đảm bảo tiến độ; tuy nhiên do bước đầu các xã được phân cấp thực hiện, làm chủ đầu tư, năng lực đội ngũ cán bộ xã còn hạn chế nên việc lập kế hoạch, xây dựng phương án tổ chức triển khai thực hiện còn chậm so với tiến độ (việc hỗ trợ giống vật nuôi thường trong

thời điểm giao mùa, bước vào vụ Đông nên cũng chịu ảnh hưởng tác động của thời tiết, dịch bệnh phải thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát). Nhìn chung các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất đã được thực hiện tốt, việc giải ngân, thanh, quyết toán các dự án đảm bảo theo thời gian quy định.

*\* Tiểu dự án Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng*

a) Dự án hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng

- Tổng kinh phí: 62.541 triệu đồng; Thực hiện đầu tư 21 công trình, trong đó: 14 giao thông, 04 công trình giáo dục, 01 công trình thủy lợi, 01 công trình nước sinh hoạt, 01 công trình nhà văn hóa.

- Tổng số công trình do xã làm chủ đầu tư: 05 công trình.

b) Duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng

- Tổng kế hoạch vốn giao: 3.798 triệu đồng.

- Thực hiện duy tu, bảo dưỡng 71 công trình, 18 công trình năm 2020 hiện nay đang lên danh mục chuẩn bị đầu tư sửa chữa.

*\* Tiểu dự án nâng cao năng lực cộng đồng và cán bộ cơ sở năm*

- Tổng kế hoạch vốn giao: 359 triệu đồng.

- Tổng vốn phê duyệt: 359 triệu đồng.

- Vốn thực hiện giải ngân: 331 triệu đồng

- Thực hiện mở 6 lớp tập huấn, thời gian 25 ngày; nâng cao năng lực cho 65 cán bộ xã, 277 cán bộ thôn, bản của các xã được thụ hưởng Chương trình 135 về chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về giảm nghèo bền vững thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện.

- Tỷ lệ giải ngân: 92,2%.

4.2. Thực hiện Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg:

- Giai đoạn 2016-2020, tổng kế hoạch vốn giao: 12.768 triệu đồng, thực hiện giải ngân: 11.140 triệu đồng, đạt 87,2% Kế hoạch. Các mặt hàng hỗ trợ bằng hiện vật gồm: muối i ốt, bột canh i ốt, giống nông nghiệp (Giống lúa IR 64, nếp 87, Bắc thơm, Ngô lai 10, đậu tương DT 84).

- Thực hiện Quyết định 102/2009/QĐ-TTg đã giúp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn giảm bớt khó khăn trong việc thiếu giống để sản xuất, việc sử dụng các loại giống có chất lượng cao sẽ nâng cao năng suất, chất lượng nông sản và từng bước tiếp cận với sản xuất hàng hóa, góp phần xóa đói, giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội ở xã vùng cao, xã đặc biệt khó khăn. Về cơ bản chính sách đáp ứng đúng nhu cầu, nguyện vọng của hộ nghèo.

4.3. Chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ

a. Hỗ trợ chuyển đổi ngành nghề

Tổng kinh phí giao 5.670 triệu đồng, hỗ trợ cho 1.134 hộ. Kinh phí thực hiện 4.801 triệu đồng, hỗ trợ 1.010 máy móc các loại cho 1.094 hộ.

b. Hỗ trợ nước sinh hoạt

\* Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán

Tổng kinh phí giao 2.274 triệu đồng, hỗ trợ cho 1.903 hộ. Kinh phí thực hiện 2.221 triệu đồng, hỗ trợ 1.711 bồn chứa nước cho 1.711 hộ.

\* Hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung

Năm 2016, kế hoạch vốn giao 2.400. triệu đồng, đầu tư 02 dự án nước sinh hoạt. Kinh phí thực hiện 2.366 triệu đồng.

4.4. Thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg

Trong giai đoạn 2016-2019, thực hiện:

- + Thăm hỏi tết: 903 lượt người có uy tín, kinh phí thực hiện 384 triệu đồng.
  - + Thăm viếng: 14 lượt, kinh phí thực hiện 7 triệu đồng.
  - + Thăm người có uy tín ốm đau: 39 lượt, kinh phí thực hiện 20 triệu đồng
- Năm 2020, chưa thực hiện hỗ trợ.

4.5. Thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg, ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn” giai đoạn 2019-2021

Hàng năm, UBND huyện chỉ đạo Phòng Dân tộc chủ động phối hợp với Bru Điện huyện, UBND các xã, thị trấn rà soát đối tượng thụ hưởng một số ấn phẩm báo, tạp chí báo; nắm tình hình cấp các ấn phẩm báo, tạp chí đến đối tượng thụ hưởng đảm bảo số lượng và thời gian quy định. Trong giai đoạn 2016 - 2020 (ước thực hiện đến 15/6/2020) đã cấp trên là 690.000 ấn phẩm báo, tạp chí.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Kết quả đạt được

Nhìn chung, giai đoạn 2016 -2020 việc thực hiện chính sách đối với dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện đã có nhiều chuyển biến, thay đổi tích cực, tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số hàng năm giảm khoảng 4% - 5%; chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội toàn diện, nhanh, bền vững; đẩy mạnh giảm nghèo vùng dân tộc thiểu số, rút ngắn khoảng cách phát triển giữa các vùng, các dân tộc; giảm dần vùng đặc biệt khó khăn; từng bước hình thành các trung tâm kinh tế, văn hóa, khoa học vùng dân tộc thiểu số; nguồn nhân lực vùng dân tộc thiểu số ngày càng phát triển, tăng cường số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số, hệ thống chính trị cơ sở được củng cố vững mạnh; khối đại đoàn kết các dân tộc được giữ vững; an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn – xã hội ổn định.

Kết quả đầu tư từ các chương trình, dự án, hỗ trợ trực tiếp đã có tác động to lớn làm cho bộ mặt nông thôn ở các xã, bản đặc biệt khó khăn đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống có nhiều thay đổi, nhất là về cơ sở hạ tầng như: hệ thống giao thông nông thôn, thủy lợi, nước sinh hoạt, trường học, trạm y tế... các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa - xã hội, chính sách tín dụng chuyên biến tích cực; chính sách an sinh – xã hội được đảm bảo; đời sống nhân dân nói chung, đồng bào dân tộc thiểu số nói riêng từng bước được cải thiện nâng cao, góp phần giảm nghèo bền vững, thể hiện mối quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với nhân dân, nhất là dân tộc thiểu số.

## **2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc**

- Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến với dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng cao có lúc chưa kịp thời, chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao.

- Hàng năm, việc triển khai thực hiện các nguồn vốn của chương trình, dự án, chính sách còn chậm, định mức đầu tư còn thấp so với đề án được phê duyệt, do đó việc hoàn thành kế hoạch theo chương trình, đề án còn kéo dài.

- Công tác bố trí, sắp xếp công việc cho học sinh cử tuyển người dân tộc thiểu số sau khi tốt nghiệp còn hạn chế; vấn đề giải quyết việc làm cho lao động nông thôn còn gặp nhiều khó khăn.

- Một bộ phận người dân chưa mạnh dạn, chủ động đầu tư mở rộng sản xuất theo các mô hình có hiệu quả đã được thực hiện, phần lớn người dân chỉ quen với việc sản xuất tự cung tự cấp, chưa quen với việc sản xuất hàng hóa theo nhu cầu của thị trường.

- Tình hình di cư tự do, tuyên truyền đạo trái pháp luật, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy còn diễn biến phức tạp, còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất ổn định.

## **3. Nguyên nhân**

- Nhận thức về các chính sách đối với dân tộc thiểu số của đội ngũ cán bộ cơ sở còn hạn chế. Công tác chỉ đạo, lãnh đạo ở một số xã vùng sâu, vùng cao chưa được thường xuyên, chưa sâu sát. Việc huy động hệ thống chính trị tham gia chưa mạnh, chưa tạo được sự phù hợp giữa các lực lượng trên địa bàn.

- Nguồn ngân sách hạn hẹp, chủ yếu trông chờ từ Trung ương, của tỉnh nên huyện khó chủ động về nguồn vốn, trong khi đối tượng thụ hưởng lớn, khả năng đóng góp của nhân dân để thực hiện chương trình, dự án thấp nên hiệu quả không cao, đề án còn kéo dài.

- Thực hiện chủ trương tinh giản biên chế nên khó khăn trong việc bố trí việc làm cho học sinh cử tuyển sau khi tốt nghiệp. Lực lượng lao động của huyện lớn những chủ yếu chưa qua đào tạo nên khó khăn trong việc giải quyết việc làm.

- Trình độ dân trí không đồng đều, một số nơi người dân chưa hiểu được đầy đủ các chính sách và mục tiêu đề ra nên chưa chủ động tham gia, còn trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

- Phong tục tập quán sinh hoạt cộng đồng cao; việc nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của người dân tộc thiểu số ở cơ sở còn hạn chế.

## **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN TỘC TRONG THỜI GIAN TỚI**

### **1. Nhiệm vụ**

Thường xuyên tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện tốt chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước, giải quyết tốt mọi tình huống xảy ra trên địa bàn. Nhất là tranh chấp, mâu thuẫn, khiếu kiện trong nhân dân các dân tộc, giữa vùng thấp với vùng cao... Làm tốt công tác thực hiện chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở hạ

tầng cho đồng bào dân tộc thiểu số nhất là ở vùng sâu, vùng cao. Hỗ trợ vốn, kinh phí phát triển các ngành, nghề phù hợp với tính chất, đặc điểm địa bàn dân cư. Chăm lo xây dựng đời sống về vật chất, tinh thần ở vùng dân trí thấp, điều kiện đi lại khó khăn; thực hiện tốt chính sách an sinh - xã hội; củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, phát huy vai trò của MTTQ, các đoàn thể...

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số ở cơ sở, nâng cao trình độ, năng lực công tác, đáp ứng nhu cầu trong tình hình hội nhập kinh tế quốc tế và đổi mới kinh tế hiện nay; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác quy hoạch, tuyển dụng và sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

Làm tốt công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động có những giải pháp phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn tình trạng lợi dụng tự do tín ngưỡng, tôn giáo tuyên truyền đạo trái pháp luật, di cư tự do... giải quyết kịp thời, dứt điểm các mâu thuẫn, khiếu kiện trong nội bộ nhân dân, không để xảy ra những điểm nóng phức tạp.

## **2. Giải pháp**

Kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền, vận động quần chúng chăm lo phát triển kinh tế, xã hội, xóa đói giảm nghèo toàn diện, bền vững cho đồng bào dân tộc thiểu số; gắn chặt với đảm bảo Quốc phòng – An ninh, nâng cao cảnh giác, không để quần chúng mắc mưu kẻ xấu.

Nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị ở cơ sở; phát huy sức mạnh tổng hợp của các ban ngành, MTTQ, các đoàn thể, hội quần chúng, lực lượng vũ trang và vai trò của già làng, trưởng dòng họ, người có uy tín để vận động quần chúng thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện đồng bộ các chính sách đối với đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số ở cơ sở.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các ban, ngành chức năng, lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn; nắm chắc tình hình, tâm tư nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số và tình hình hoạt động của các thế lực thù địch, phần tử xấu tác động vào địa bàn; kịp thời phát hiện, ngăn chặn tác động xấu ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương; kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Trên đây là Báo cáo Chuyên đề công tác dân tộc của UBND huyện Tuần Giáo./.

### **Nơi nhận:**

- Ban chỉ đạo 160 huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mùa Va Hồ**

